

SỬ DỤNG CÂU ĐỐ TRONG HOẠT ĐỘNG HƯỚNG DẪN TRẺ MẪU GIÁO 5 - 6 TUỔI KHÁM PHÁ MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH

Mai Thị Lê Hải*, Huỳnh Thị Như Huyền

Trường Đại học Phú Yên

Ngày nhận bài: 11/05/2020; ngày nhận đăng: 10/09/2020

Tóm tắt

Hoạt động khám phá môi trường xung quanh là phương thức hoạt động nhằm tạo điều kiện cho trẻ tiếp xúc với môi trường xung quanh để trẻ thích ứng với môi trường, hiểu biết về môi trường và thỏa mãn nhu cầu phát triển của bản thân. Để các hoạt động khám phá đạt hiệu quả cao thì cần phải kết hợp với nhiều yếu tố khác nhau. Trong bài viết này chúng tôi bàn đến việc phối hợp sử dụng câu đố để tạo hứng thú cho trẻ mẫu giáo độ tuổi 5 – 6 tuổi tham gia vào hoạt động này.

Từ khóa: câu đố, khám phá, môi trường xung quanh, trẻ mầm non

1. Mở đầu

Trẻ em lứa tuổi mầm non có sự phát triển mạnh mẽ về đặc điểm tâm sinh lý; tư duy và ngôn ngữ của trẻ ngày càng phát triển. Trong quá trình sống, trẻ tích lũy được nhiều kinh nghiệm, biểu tượng về sự vật, hiện tượng xung quanh. Những biểu tượng về môi trường xung quanh của trẻ ngày càng mở rộng, đa dạng hơn. Sự phát triển này tạo điều kiện cho trẻ lĩnh hội được những biểu tượng khái quát về sự vật, hiện tượng và mối liên hệ giữa chúng. Để giúp trẻ được trải nghiệm, khám phá sự vật, hiện tượng xung quanh, nhà giáo dục cần tạo ra môi trường học tập mà ở đó trẻ được tạo cơ hội để khám phá kiến thức mới bằng việc phối hợp nhiều phương pháp và hình thức dạy học. Vận dụng câu đố vào tổ chức các hoạt động khám phá môi trường xung quanh (MTXQ) sẽ tạo ra môi trường học tập hấp dẫn, mới mẻ, đáp ứng nhu cầu nhận thức ngày càng cao của trẻ.

2. Nội dung

2.1. Tìm hiểu về câu đố

2.1.1. Khái niệm

Câu đố là thể loại văn học dân gian

mà chức năng chủ yếu là phản ánh sự vật, hiện tượng bằng phương pháp giấu tên và nghệ thuật chuyển hóa gây nhiễu, được nhân dân dùng trong sinh hoạt tập thể để thử tài suy đoán, kiểm tra sự hiểu biết và vui chơi giải trí (Cao Đức Tiến, 2007).

Khi sáng tạo câu đố, người ta tìm đặc trưng và chức năng của từng vật cá biệt và sau đó phản ánh thông qua sự so sánh, hình tượng hóa.

2.1.2. Đặc điểm của câu đố

Theo Cao Đức Tiến (2017), câu đố dân gian gồm những đặc điểm sau:

- Về nội dung:

+ Chứa đựng tri thức thực tiễn: Đối tượng phản ánh của câu đố là các sự vật hiện tượng trong thế giới khách quan, phần lớn có liên quan đến những hoạt động sinh hoạt của người dân.

+ Chứa đựng nội dung và ý nghĩa xã hội: Khi miêu tả thế giới hiện thực xung quanh con người, nhiều câu đố mang thêm ý nghĩa xã hội, mặc dù đó không phải là mục đích của câu đố.

- Về hình thức, câu đố sáng tạo ra một thế giới hình tượng ẩn dụ bằng cách sử dụng phép lạ hóa nhằm tạo ra chất lượng mới cho những gì được phản ánh. Câu đố

* Email: maihaidhpy@gmail.com

cho trẻ em thường ngắn gọn, nội dung rất đa dạng, dễ hiểu.

- Về mục đích: câu đố được sáng tạo nhằm phát triển tư duy cho con người, đặc biệt là trẻ em.

2.1.3. Vai trò của câu đố đối với sự phát triển của trẻ

Đối với trẻ mầm non, câu đố giúp trẻ có thêm hiểu biết về MTXQ trẻ như thế giới thực vật (cây cỏ, hoa lá,...), thế giới động vật, các hiện tượng tự nhiên (đặc điểm thời tiết, các mùa trong năm,...),... Ví dụ: *Con gì đuôi ngắn tai dài/Mắt hồng lông mượt có tài nhảy nhanh?* (con thỏ).

Trong dạy học, mỗi câu đố là một tình huống giao tiếp, để giải đáp được câu đố, trẻ phải vận dụng kiến thức của những hoạt động nhận thức khác nhau. Chính vì vậy, sử dụng câu đố trong dạy học góp phần giúp trẻ rèn luyện và nâng cao tư duy logic, năng lực phân tích, tổng hợp các kiến thức đã được học và năng lực vận dụng vào giải quyết tình huống thực tiễn,... Ví dụ: *Mùa gì bé đón trăng rằm/Rước đèn phá cỗ, chị Hằng cùng vui?* (Mùa thu).

Thêm vào đó, câu đố thường sử dụng ngôn ngữ dễ nhớ, dễ thuộc, có vần điệu nhịp nhàng nên dễ dàng lôi cuốn trẻ vào hoạt động học tập. Việc sử dụng câu đố trong tổ chức hoạt động giúp chuyển giờ học căng thẳng thành hình thức “học mà chơi, chơi mà học”, trẻ được thoải mái suy nghĩ, bàn bạc với các bạn để giải câu đố. Điều này không những giúp giờ học trở nên nhẹ nhàng mà trẻ dễ dàng khắc sâu các biểu tượng, khái niệm đã học và hiệu quả của hoạt động được nâng cao. Ví dụ: *Quả gì ruột đỏ/Lay lá hạt đen/Bé ném thử xem/Ngọt ơi là ngọt.* (Quả dưa hấu).

Câu đố không những cung cấp kiến thức, rèn kỹ năng tư duy và phát triển ngôn ngữ mà còn giáo dục trẻ tình yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước. Ví dụ: *Hồ nào*

sóng biếc vỗ bờ/ Vua Lê trả kiếm rùa đi đưa giùm? (Hồ Hoàn Kiếm).

2.2. Trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi với hoạt động khám phá MTXQ

2.2.1. Đặc điểm tâm lí của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi

Ở trường mầm non, trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi có sự phát triển vượt trội so với những trẻ ở những giai đoạn trước đó. Cụ thể, trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi có những đặc điểm tiêu biểu sau:

- Về nhận thức: Tư duy trực quan hình tượng phát triển mạnh và chiếm ưu thế. Vào cuối độ tuổi, trẻ có tư duy trực quan sơ đồ và những mầm mống đầu tiên của kiểu tư duy logic. Vì thế trẻ có thể hiểu được bản chất, mối quan hệ giữa những sự vật, hiện tượng. Trẻ thường bị hấp dẫn bởi những gì mới lạ và thường có mong muốn được tìm hiểu nguồn gốc, nguyên nhân, mối quan hệ giữa những sự vật, hiện tượng. Vì vậy, trong tổ chức hoạt động khám phá MTXQ, giáo viên cần đưa ra những nội dung học tập nhằm giúp trẻ được khám phá, giải đáp các câu hỏi thắc mắc của trẻ như *Tại sao....? Như thế nào...? Cái gì....?*

- Về chú ý: Trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi có sự thay đổi rõ rệt, khối lượng chú ý tăng lên, tính bền vững của chú ý ngày càng cao, có sự xuất hiện của chú ý có chủ định. Ở lứa tuổi này trẻ thường ít tập trung vào những hoạt động đơn điệu, ít hấp dẫn; ngược lại trẻ thường bị hấp dẫn, lôi cuốn bởi những hoạt động sôi nổi, nhiều màu sắc. Vì vậy, việc sử dụng câu đố sẽ tạo hứng thú, kích thích sự tò mò của trẻ muốn giải câu đố, khám phá điều bí ẩn trong câu đố đó.

- Về ngôn ngữ: Ở trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi, ngôn ngữ đã phát triển mạnh. Số lượng từ vựng được tích lũy khá phong phú (khoảng 5.000 từ). Bên cạnh đó trẻ cũng có khả năng sử dụng tương đối chính xác các từ loại khác nhau trong những ngữ cảnh khác nhau. Trẻ biết sử dụng ngữ điệu phù hợp,

phối hợp cử chỉ, điệu bộ để bổ sung khi diễn đạt. Vì vậy, câu đố với ngôn từ đơn giản, dễ hiểu, có vần điệu nhẹ nhàng sẽ tạo hứng thú cho trẻ trong hoạt động học tập.

- Về tình cảm: Ở trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi, đời sống tình cảm ổn định hơn, mức độ phong phú, phức tạp tăng dần theo các mối quan hệ giao tiếp với những người xung quanh. Mỗi nhận thức mới đều kích thích niềm vui, hứng thú, say mê của trẻ; trẻ nhận thức về cái đẹp, ý thức được nhiều hành vi tốt đẹp cần bày tỏ để làm vui lòng mọi người. Vì vậy, sử dụng câu đố trong dạy học sẽ kích thích sự hứng thú của trẻ, tạo cảm xúc tích cực trong học tập và vui chơi.

2.2.2. Nội dung chương trình hoạt động khám phá MTXQ ở trường mầm non

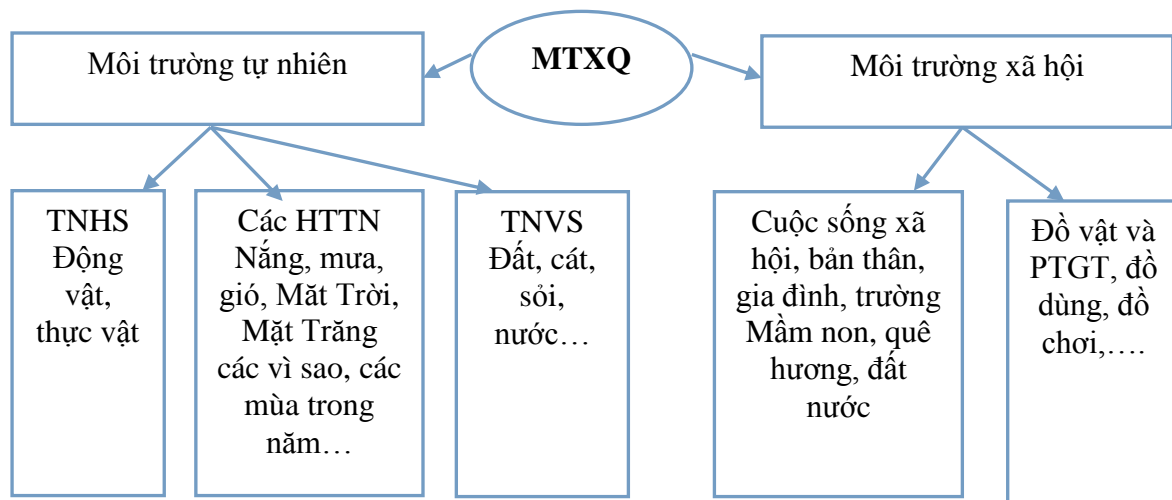
Trong chương trình Giáo dục mầm non, hoạt động khám phá MTXQ là một trong những hoạt động đóng vai trò quan trọng trong việc giúp trẻ mở rộng kiến thức, phát triển hiểu biết về thế giới xung

quanh. Với những đặc trưng riêng của mình, hoạt động khám phá MTXQ luôn hấp dẫn, kích thích trí tò mò, ham khám phá, tìm hiểu, đặt nền móng cho sự phát triển toàn diện của trẻ.

Đối với trẻ mầm non, hoạt động khám phá MTXQ là “quá trình trẻ tích cực tham gia hoạt động thăm dò, tìm hiểu thế giới tự nhiên. Đó là quá trình quan sát, so sánh, phân loại, thử nghiệm, dự đoán, suy luận, thảo luận, giải quyết vấn đề, đưa ra quyết định...” (Trần Thị Ngọc Trâm, 2013)

Trong chương trình mẫu giáo, khám phá MTXQ được đưa vào như một lĩnh vực độc lập. Ở chương trình của cả 3 độ tuổi đều có yêu cầu, nội dung cho hoạt động khám phá MTXQ; phân phối chương trình theo từng giai đoạn và phân hướng dẫn thực hiện.

Theo Hoàng Thị Phương (2015), nội dung cho trẻ khám phá MTXQ ở 3 độ tuổi bao gồm:



Ghi chú: TNHS - thiên nhiên hữu sinh, TNVS - thiên nhiên vô sinh, PTGT - phương tiện giao thông.

2.3. Vận dụng câu đố trong hoạt động khám phá MTXQ cho trẻ 5 – 6 tuổi

2.3.1. Nguyên tắc sưu tầm, sử dụng câu đố

2.3.1.1. Gắn liền với mục tiêu, nội dung của hoạt động

Nguyên tắc này yêu cầu các câu đố được sử dụng phải đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục của trẻ mầm non và nội dung chương trình hoạt động khám phá MTXQ. Các câu đố được đưa vào hoạt động phải có

mối liên hệ mật thiết với nội dung của tiết học.

2.3.1.2. Đảm bảo tính vừa sức và tạo hứng thú đối với trẻ

Nguyên tắc này yêu cầu khi sử dụng câu đố vào hoạt động, cô giáo cần lưu ý: các câu đố cần phải mang tính hệ thống, tránh sự trùng lặp, gần gũi với trẻ. Khi tham gia hoạt động trẻ cảm thấy mới mẻ và hứng thú, điều này giúp tăng hiệu quả của giờ học.

2.3.1.3. Đảm bảo tính giáo dục và thẩm mỹ

Để đảm bảo nguyên tắc này, cô giáo phải lựa chọn những câu đố có sử dụng ngôn ngữ gần gũi, rõ ràng, trong sáng, dễ hiểu đối với trẻ. Những hình ảnh trong câu đố phải là những hình ảnh đẹp, trong sáng, màu sắc tươi mới. Qua câu đố, giáo dục được tính thẩm mỹ cho trẻ, giúp trẻ biết yêu quý cái đẹp và sử dụng được ngôn ngữ trong cuộc sống hàng ngày.

2.3.1.4. Đảm bảo tính khả thi và hiệu quả

Nguyên tắc này yêu cầu cô giáo lựa chọn những câu đố gần gũi, trẻ được trải nghiệm trong cuộc sống. Ngoài ra, độ khó của câu đố phải phù hợp với trình độ nhận thức của trẻ. Nếu câu đố quá khó thì dễ gây chán nản đối với trẻ, hoặc câu đố về biểu tượng không gần gũi với cuộc sống của trẻ, trẻ không vận dụng kiến thức đã tích lũy được để giải câu đố. Điều này gây khó khăn để cô giáo có thể tổ chức các hoạt động.

2.3.2. Quy trình sử dụng câu đố trong tổ chức hoạt động khám phá MTXQ

- Bước 1: Cô giáo xác định mục tiêu nội dung của hoạt động
 - Bước 2: Lựa chọn câu đố phù hợp với mục tiêu và nội dung của hoạt động
 - Bước 3: Cô giáo đưa ra câu đố
 - Bước 4: Tổ chức cho trẻ làm việc theo nhóm hay cá nhân để tìm lời giải đố
 - Bước 5: Tổ chức cho trẻ đưa ra câu trả lời giải đố trước lớp
- Cô giáo đưa ra đáp án chính xác cuối cùng

- Bước 6: Cô giáo đặt các câu hỏi có liên quan đến đối tượng được nhắc đến trong câu đố

- Bước 7: Cô giáo kết luận kiến thức của hoạt động

Ví dụ minh họa:

Chủ đề chính: Phương tiện và luật giao thông

Chủ đề nhánh: Bé tìm hiểu một số phương tiện giao thông

Bước 1: Mục tiêu, nội dung hoạt động

- Trẻ biết có nhiều phương tiện giao thông
- Trẻ biết tên, đặc điểm, tiếng kêu, nơi hoạt động của tàu thủy, tàu hỏa, máy bay, ô tô.
- Biết phương tiện giao thông hoạt động ở các đường riêng biệt như: đường bộ, đường sắt, đường thủy và đường không.
- Hình thành và phát triển ở trẻ kỹ năng giải câu đố, so sánh theo cặp.
- Trẻ hứng thú khi khám phá các phương tiện giao thông

Bước 2: Cô giáo lựa chọn các câu đố về phương tiện giao thông (Thúy Quỳnh, 2009).

- *Xe bốn bánh/Chạy bon bon/Kêu bip bip/Là xe gì? (Xe ô tô)*
- *Thân tôi bằng sắt/Nổi được trên sông/Chở chú hải quân/Tuần tra trên biển? Là cái gì? (tàu thủy)*
- *Cái gì chạy trên đường ray/Đưa em đi khắp chốn gần, nơi xa/Khi về đỗ ở sân ga/Người lên, kẻ xuống vào ra rộn ràng? (Tàu hỏa)*

- *Chẳng phải chim/Mà có cánh/Chở hành khách/Đến mọi nơi/Giữa mây trời/Đang bay lượn/ Là gì? (Máy bay)*

Bước 3: Cô giáo đưa ra câu đố

Cô giáo đặt các câu hỏi theo từng nhóm phương tiện để trẻ nhận biết đối tượng

Bước 4: Tổ chức cho trẻ làm việc theo nhóm hay cá nhân để tìm lời giải đố

Mỗi cặp

Bước 5: Tổ chức cho trẻ đưa ra câu trả lời giải đố trước lớp

Cô giáo đưa ra đáp án chính xác cuối cùng

Bước 6: Cô giáo đặt các câu hỏi có liên quan đến đối tượng được nhắc đến trong câu đố

- Phương tiện giao thông đó có đặc điểm gì?
- Hoạt động ở đâu?
- Chạy bằng gì?
- Tiếng kêu như thế nào?

Cô giáo tổ chức trẻ so sánh từng cặp đối tượng: (xe ô tô và máy bay), (tàu thủy và tàu hỏa): 2 loại phương tiện này giống nhau và khác nhau ở điểm nào?

Bước 7: Cô giáo kết luận kiến thức của hoạt động

Các phương tiện giao thông khác nhau về đặc điểm cấu tạo, tiếng kêu và cách hoạt động. Chúng giống nhau là các phương tiện giao thông đều chở người và hàng hóa đi khắp nơi trong nước cũng như nước ngoài.

2.3.3. Vận dụng trong tổ chức hoạt động khám phá MTXQ

2.3.3.1. Sử dụng câu đố trong việc tạo hứng thú học tập cho trẻ

Tạo hứng thú cho trẻ là hoạt động mang ý nghĩa quan trọng trong các hoạt động học tập có chủ đích ở trường mầm non. Để tạo hứng thú cho trẻ trước khi vào hoạt động, cô giáo thường tạo các tình huống học tập. Một trong những công cụ tạo hứng thú cho trẻ đó chính là câu đố. Cô giáo tổ chức cho trẻ thảo luận để giải câu đố nhanh, hoặc gọi trẻ trả lời nhanh câu đố và đặt các câu hỏi có liên quan đến đối tượng cần khám phá trong câu đố.

Ví dụ: Chủ đề chính: Thế giới động vật

Chủ đề nhánh: Vật nuôi trong gia đình

Cô giáo sử dụng các câu đố về các con vật nuôi trong gia đình để gợi hứng thú cho trẻ trước khi vào hoạt động.

- Con gì quang quác/Cục tác cục te/Đẻ trứng tròn xoe/Gọi người đến lấy? (Con gà mái)
- Tôi nằm suốt đêm/Giữ cho nhà chủ/Nhưng tôi chỉ sữa/Những người lạ thôi? (Con chó)

Cô giáo hỏi trẻ: Đố các con, đó là những con vật nào?

Ngoài con chó, con gà trống ra còn những con vật nuôi trong gia đình nào nữa. Để biết môi trường sống, thức ăn và sự phát triển của những vật nuôi trong gia đình. Hôm nay cô và các con sẽ cùng khám phá và tìm hiểu nhé!

2.3.3.2. Sử dụng câu đố trong hoạt động khám phá MTXQ

Dựa vào đặc trưng của hoạt động nhận thức về khám phá MTXQ, cô giáo sử dụng các câu đố có liên quan đến nội dung nhận thức để tổ chức, hướng dẫn trẻ chủ động tham gia hoạt động. Cô giáo tổ chức cho trẻ giải các câu đố có liên quan đến biểu tượng về đối tượng đề cập, từ đó hệ thống các câu hỏi để hướng dẫn trẻ tìm hiểu đặc điểm, tính chất, cấu tạo,... của những đối tượng được nhắc đến trong câu đố. Cuối cùng đưa ra các kết luận cho nội dung kiến thức trẻ vừa lĩnh hội được.

Ví dụ: Chủ đề chính: Tết và mùa xuân

Chủ đề nhánh: Tìm hiểu về mùa xuân

Mục tiêu: củng cố, hệ thống kiến thức của trẻ về những dấu hiệu đặc trưng của mùa xuân (thời tiết, thế giới động thực vật, các hoạt động của con người)

- Biết được sự thay đổi thời tiết theo mùa.
- Có kỹ năng quan sát, so sánh, phân nhóm các dấu hiệu đặc trưng theo mùa.
- Hình thành ở trẻ hứng thú khám phá môi trường xung quanh

Hệ thống câu đố (Thúy Quỳnh, 2009).

- Trắng, mềm, xốp nhẹ như bông/Rủ rê con gió ruổi rong khắp trời? (Mây)
Mùa xuân còn có những dấu hiệu nào khác nữa?

- Xuân về hoa lá đón mời/Nhẹ nhàng giăng khắp đất trời dạo chơi? (Mưa xuân)

Cô cho trẻ xem băng hình về cây cối, hoạt động của các con vật trong mùa xuân

- Lá xanh biếc, quả vàng tươi/Xuân về tết đến thăm người bốn phương/Là cây gì? (Cây quýt)

- *Hoa gì nhỏ nhỏ/Cánh màu hồng tươi/Hễ thấy hoa cười/Đúng là tết đến (Hoa đào)*
- Khi mùa xuân đến chúng mình thấy cây cỏ, hoa lá có gì thay đổi?
- Các con biết những loại hoa nào chỉ nở vào mùa xuân?
- *Chim gì liệng tựa thoi đưa/Báo mùa xuân đẹp say sưa giữa đời? (Chim én)*
- Vì sao chim én lại xuất hiện nhiều trong mùa xuân?

Cô giáo kết luận: Mùa xuân cây cối đâm chồi nảy lộc muôn hoa đua nở, chim chóc hót ca. Mùa xuân về, tết đến là ngày tết Nguyên đán, tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam.

2.3.3.3. Sử dụng câu đố trong hoạt động mở rộng, củng cố kiến thức khoa học

Trong hoạt động có chủ đích, hoạt động mở rộng, củng cố được coi là nội dung không kém phần quan trọng. Hoạt động này giúp trẻ không chỉ củng cố những biểu tượng của trẻ về MTXQ mà còn mở rộng giúp trẻ vận dụng những kiến thức đã học vào thực hành, giải quyết những tình huống cô giáo đưa ra. Lưu ý khi sử dụng các câu đố phải liên quan đến nội dung của bài học, tránh quá tải làm trẻ chán nản.

Chủ đề chính: Thế giới thực vật

Chủ đề nhánh: Một số loại hoa

Mục tiêu: Trẻ nhận biết một số dấu hiệu đặc trưng của một số loài hoa, biết được loại hoa sống ở nhiều vùng miền, thời gian xuất hiện các loài hoa.

Cô sử dụng hệ thống câu đố để tổ chức cho trẻ chơi trò chơi học tập nhằm củng cố biểu tượng kiến thức về một số loài hoa (Thúy Quỳnh, 2009).

- *Hoa gì nhỏ nhỏ/ Cánh màu hồng tươi/ Hễ thấy hoa cười/ Đúng là tết đến. (Hoa đào)*
- *Hoa đào ngoài Bắc/Hoa gì trong Nam/Cánh nhỏ màu vàng /Cùng vui đón tết (Hoa mai)*
- *Hoa gì chỉ nở ban đêm/Trắng trong như cánh hoa sen giữa đầm (Hoa nhài)*
- *Hoa gì chỉ nở mùa hè/Rung rinh trước gió, đổ hoe bên đường? (Hoa phượng)*
- *Mùa thu thường có hoa nào/Thứ vàng, thứ trắng cài vào áo em (Hoa cúc)*
- *Hoa gì cánh mỏng trắng ngần/ Mùa xuân nở khắp núi rừng, đẹp sao? (Hoa ban)*
- *Hoa gì nở giữa mùa hè/ Trong đầm thơm mát, lá xòe che ô? (Hoa sen)*

3. Kết luận

Hoạt động khám phá MTXQ là một trong những hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong Chương trình giáo dục mầm non. Sử dụng câu đố trong dạy học hoạt động khám phá MTXQ cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi là một trong những biện pháp hữu hiệu nhằm tích cực hóa hoạt động học tập của trẻ. Câu đố không chỉ giúp trẻ bổ sung vốn từ trong sáng, đầy màu sắc vào vốn ngôn ngữ sẵn có của trẻ mà còn góp phần tạo không khí học tập sôi động, tích cực đồng thời rèn luyện tư duy cho trẻ, giúp nâng cao hiệu quả hoạt động khám phá MTXQ cho trẻ mẫu giáo □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Cao Đức Tiến, Dương Thị Thu Hương. (2007). *Văn học*. NXB ĐHSPT Hà Nội.
- Chương trình giáo dục mầm non (Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo)
- Hoàng Thị Phương. (2015). *Giáo trình Lý luận và phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh*, NXB ĐHSPT Hà Nội.
- Lê Thị Ánh Tuyết (chủ biên), Trịnh Thanh Huyền, Đặng Thu Quỳnh. (2007). *Tuyển tập truyện, thơ, câu đố mầm non*. NXB Giáo dục.
- Thúy Quỳnh, Phương Thảo. (2009). *Tuyển tập thơ ca, truyện kể, câu đố cho trẻ mầm non theo chủ đề*. NXB Giáo dục.

Trần Ngọc Trâm, Nguyễn Thị Nga. (2013). *Các hoạt động khám phá khoa học của trẻ mầm non (Theo Chương trình Giáo dục Mầm non mới)*. NXB Giáo dục Việt Nam.

Using conundrums in guiding 5 to 6-year-old kindergarten children to discover their surrounding environment

Mai Thi Le Hai*, Huynh Thi Nhu Huyen

Phu Yen University

**Email: maihaidhpy@gmail.com*

Received: May 11, 2020; Accepted: September 10, 2020

Abstract

Discovering the surrounding environment is an activity that aims to create conditions for children to interact with their surroundings so that they can adapt to the environment, understand the environment and satisfy the development needs of themselves. In order to organize the scientific discovery activities effectively, it is necessary to combine with many different factors. This article discusses on the use of conundrums to inspire kindergarten children aged 5-6 years to participate in this activity.

Key words: *conundrum, discovery, surrounding environment, preschool children*